

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ngày 09/9/2020

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tứ Xuân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Xuân Viện

2. Ông Trần Quang Thái

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thùy Dương, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Chiến, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 396/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 396/2020/QĐXXST- HS ngày 28 tháng 8 năm 2020, đối với bị cáo:

Đặng Xuân L, tên gọi khác: không. Sinh ngày 15/5/1979. ĐKKHKT: Tổ dân phố P, thị trấn C, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Huy B, đã chết và con bà Ngô Thị L; Vợ là Sầm Thị N; Có 02 con; Tiền sự: Không.

Tiền án: Tại Bản án số 38/HSST ngày 28/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt ngày 31/5/2019.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/5/2020 đến nay). Có mặt tại phiên tòa.

* *Người chứng kiến:* Anh Hà Việt D, sinh năm 1962. Vắng mặt.

Trú tại: Tổ 18, phường HVT, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 30 phút ngày 30/5/2020, Tổ công tác Công an phường HVT, thành phố TN đang làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 11, phường HVT, thành phố TN thì phát hiện có một nam giới có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra, người đàn ông trên khai tên là Đặng Xuân L. Qua kiểm tra, L tự giác giao nộp từ túi quần phía trước bên phải Lợi đang mặc 4 (bốn) túi nilon màu đen trong đó có 3 (ba) túi bên trong có chứa chất bột màu trắng và 01 (một) túi có chứa một viên nén màu hồng. L khai là Heroine và ma túy tổng hợp của Lợi mua để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đặng Xuân L và thu giữ vật chứng theo quy định.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng: Số chất bột màu trắng thu giữ của Lợi là 1,484 gam, viên nén màu hồng thu giữ của Lợi là 0,101 gam, lấy toàn bộ cho vào bì niêm phong ký hiệu A1 và A2 gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 3305/C09-TT2 ngày 08/6/2020 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận mẫu vật trong bì niêm phong ký hiệu A1 thu giữ của Đặng Xuân L gửi giám định là chất ma túy, loại Heroin; mẫu vật trong bì niêm phong ký hiệu A2 thu giữ của Đặng Xuân L gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine.

Tại bản Kết luận giám định số 873/KL-KTHS ngày 04/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Khối lượng chất bột màu trắng thu giữ ban đầu của Đặng Xuân L là: 1,484 gam và khối lượng viên nén màu hồng thu giữ của Đặng Xuân L ban đầu là: 0,101 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Đặng Xuân L khai nhận: Khoảng 16 giờ ngày 30/5/2020, Lợi đi xe buýt từ nhà ở tổ dân phố Phúc Xuân, thị trấn Chợ Đu, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên đến khu vực siêu thị VinComThái Nguyên để mua ma túy sử dụng cho bản thân. Đến nơi L xuống xe đi bộ sang khu vực ngõ 357 đường Lương Ngọc Quyến thuộc phường HVT, thành phố TN gặp và mua 4 (bốn) gói ma túy trong đó có 3 (ba) gói là Heroine và 1 (một) gói là Methamphetamine của một người đàn ông không quen biết với giá 900.000 đồng. L cất 4 gói ma túy mua được trong túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi đi tìm nơi sử dụng, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như nêu trên.

Vật chứng vụ án: 01(một) bì niêm phong ký hiệu 3305/C09(TT2) là đối tượng hoàn lại sau giám định được quản lý theo quy định tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 400/CT-VKSNDTPTN, ngày 21/8/2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Đặng Xuân L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Đặng Xuân L khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã mô tả. Bị cáo thống nhất với tội danh và khung hình phạt như cáo trạng đã nêu, thừa nhận việc truy tố là đúng người, đúng tội, không oan, sai.

- Sau khi kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên trình bày bản luận tội giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Đặng Xuân L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”:

+ Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52BLHS, xử phạt bị cáo Đặng Xuân L từ 36 đến 42 tháng tù giam. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong ký hiệu 3305/C09(TT2).

+ Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Trong phần tranh luận bị cáo không tranh luận, trong lời nói sau cùng bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không đặt ra việc giải quyết.

[2]. Về nội dung vụ án: Căn cứ vào lời khai của bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến cùng các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 18 giờ 30 phút ngày 30/5/2020, tại khu vực ngõ 357 đường Lương Ngọc Quyến thuộc tổ 11, phường HVT, thành phố TN, Đặng Xuân L đang tàng trữ trái phép 1,484 gamHeroine và 0.101 gam Methamphetamine để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Công an phường HVT, thành phố TN phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS. Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố đối với bị cáo là có căn cứ.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy. Bị cáo đủ nhận thức để nhận biết

được tác hại của ma túy gây ra cho bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn cố ý phạm tội. Do đó, cần phải bị xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự để giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy: Bị cáo chưa có tiền sự nhưng có 01 tiền án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” nhưng không lấy đó làm gương mà vẫn tiếp tục phạm tội, điều này thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo, do đó cần có một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, tại Cơ quan điều tra và phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nên phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy không có tài sản gì nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo.

[4]. Vật chứng vụ án: 01 bì niêm phong ký hiệu 3305/C09(TT2) cần tịch thu tiêu hủy.

[5]. Về các vấn đề khác: Bị cáo phải nộp án hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, theo Đặng Xuân L khai mua của một nam thanh niên không quen biết. Do không xác định được lai lịch địa chỉ của người thanh niên này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ để xử lý.

Bởi các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Xuân L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt: Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS, xử phạt Đặng Xuân L 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/5/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ Điều 329 BLTTHS tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong ký hiệu 3305/C09(TT2) bên trong chứa chất ma túy. Mặt sau phong bì có 03 dấu tròn đỏ của Viện khoa học hình sự Bộ Công an và chữ ký của Mai Tổ Uyên, Đinh Thị Thor.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng số 446 ngày 20/8/2020 giữa Công an thành phố Thái Nguyên và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên).

3. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí Tòa án: bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- Sở Tư pháp tỉnh TN;
- Công an TPTN;
- THADS TPTN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Tứ Xuân

